

Vận dụng một số nội dung mới, cốt lõi trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng vào giảng dạy lĩnh vực kinh tế - xã hội thời kì đổi mới ở môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu

Nguyễn Văn Tráng

Email: trangcdspvt@yahoo.com.vn
Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu
689, Cách mạng Tháng Tám, thành phố Bà Rịa,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

TÓM TẮT: Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam là những định hướng phát triển đất nước, là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng, thể hiện ý chí, vai trò của Đảng đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội. Do đó, sau khi Nghị quyết được ban hành, việc đưa Nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống là nhiệm vụ quan trọng, then chốt. Trong bài viết này, tác giả vận dụng những điểm mới, cốt lõi lĩnh vực kinh tế - xã hội trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng thời kì đổi mới vào giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu.

TỪ KHÓA: Nghị quyết, Đảng Cộng sản Việt Nam, giảng dạy, đường lối, sinh viên.

→ Nhận bài 19/01/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 05/02/2022 → Duyệt đăng 15/7/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210712>

1. Đặt vấn đề

Cùng với môn Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam được lựa chọn vào giảng dạy cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa – Vũng Tàu. Những vấn đề cơ bản được giảng viên chuyển tải đến sinh viên là hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam qua các thời kì lịch sử và trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại. Để thực hiện tốt mục tiêu mỗi bài giảng, ngoài giáo trình được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đòi hỏi giảng viên lí luận chính trị phải tham khảo, nghiên cứu, vận dụng cương lĩnh, nghị quyết của Đảng qua các kì đại hội vào giảng dạy môn học.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ đề ra đường lối, chủ trương, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước đến năm 2025, mà còn quyết định Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Những nội dung mới, cốt lõi của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung và lĩnh vực kinh tế - xã hội nói riêng, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta – tùy theo vị thế, công việc, vai trò của mỗi tổ chức, cá nhân, xã hội phải vận dụng vào thực

tiễn và đưa những vấn đề mới, cốt lõi của Nghị quyết vào cuộc sống một cách sinh động, thiết thực, hiệu quả. Vì thế, việc vận dụng một số nội dung mới, cốt lõi trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về lĩnh vực kinh tế - xã hội thời kì đổi mới vào giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa – Vũng Tàu là vấn đề cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những điểm mới, cốt lõi trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về lĩnh vực kinh tế - xã hội thời kì đổi mới cần nghiên cứu, vận dụng trong giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Lĩnh vực kinh tế - xã hội, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng có những điểm mới, cốt lõi sau đây:

Về mục tiêu: Trên cơ sở thế và lực, mục tiêu phát triển đất nước và những tác động của tình hình thế giới, khu vực, mục tiêu phát triển kinh tế trong Văn kiện Đại hội XIII xác định: Phấn đấu đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; có thể chế quản lí hiện đại, cạnh tranh, hiệu lực, hiệu quả; kinh tế phát triển năng động, nhanh và bền vững, độc lập, tự chủ trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với nâng cao hiệu quả trong hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy sức sáng tạo, ý chí và sức

mạnh toàn dân tộc, xây dựng xã hội phồn vinh, dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỉ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Phấn đấu đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Những vấn đề cốt lõi trong phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế được Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định:

Thứ nhất: Đối với công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh phải dựa trên nền tảng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và những thành tựu công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, sản xuất thông minh, các mô hình sản xuất kinh doanh mới, kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử. Thực hiện chuyển đổi số trong tất cả các doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước... Ngoài ra, Nghị quyết Đại hội XIII đã cụ thể hóa những vấn đề liên quan trực tiếp đến quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước:

Phát triển kết cấu hạ tầng: Nghị quyết Đại hội XIII nhấn mạnh, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đột phá chiến lược về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại; Tập trung đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, quy mô lớn, nhất là về giao thông, năng lượng và hạ tầng số để khắc phục cơ bản những điểm nghẽn cho phát triển, tăng cường kết nối với khu vực và thế giới; Tập trung phát triển mạng lưới đường bộ cao tốc, đầu tư, nâng cấp các cảng hàng không, đặc biệt là cảng hàng không trọng điểm.

Phát triển kinh tế vùng: Nghị quyết Đại hội XIII xác định: xây dựng quy hoạch, tổ chức không gian lãnh thổ quốc gia một cách hợp lí, phát huy tốt nhất các lợi thế đặc thù của mỗi vùng, địa phương và tăng cường tính liên kết nội vùng và liên vùng để tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu, tạo không gian phát triển mới; Khai thác tốt hơn các thế mạnh của những vùng về kết cấu hạ tầng, điều kiện tự nhiên, vị trí địa chính trị, nguồn nhân lực trong bối cảnh và yêu cầu phát triển mới; Phát triển tổng thể, mang tính hữu cơ, liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong vùng thành một thể thống nhất; Tiếp tục hoàn thiện thể chế về quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng và bố trí nguồn lực nhằm phát huy lợi thế vùng. Tập trung xây dựng quy hoạch vùng mang tính chất đột phá theo hướng tích hợp, đa ngành, hình thành chuỗi giá trị và triển khai thực hiện hiệu quả, lấy quy hoạch làm cơ sở quản lí phát triển vùng.

Phát triển kinh tế biển: Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh đến phát triển bền vững kinh tế biển phù hợp với các chuẩn mực quốc tế, kiểm soát khai thác tài nguyên biển, phục hồi hệ sinh thái biển, gắn liền với

bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống nhân dân vùng biển, đảo. Khẩn trương xây dựng quy hoạch không gian biển quốc gia. Ưu tiên phát triển các ngành kinh tế biển, nhất là du lịch, dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản xa bờ, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới. Đẩy mạnh ứng dụng kĩ thuật, công nghệ trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong quá trình khai thác thủy sản trên các vùng biển. Tập trung xây dựng và nhân rộng các mô hình khu kinh tế, khu công nghiệp sinh thái ven biển gắn với hình thành phát triển đô thị và phát triển các trung tâm kinh tế biển mạnh. Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển, đặc biệt là các rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển, nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển. Mở rộng diện tích, thành lập mới các khu vực bảo tồn biển. Thiết lập bộ cơ sở dữ liệu số về biển, đảo bảo đảm tính tích hợp, chia sẻ và cập nhật. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, động đất, sóng thần, quan trắc, giám sát môi trường biển, biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Có biện pháp phòng, tránh, ngăn chặn, hạn chế tác động của triều cường, xâm nhập mặn, xói lở bờ biển. Ngăn ngừa, kiểm soát và giảm đáng kể ô nhiễm môi trường biển; tiên phong trong khu vực về giảm thiểu chất thải nhựa đại dương. Các đảo có người dân sinh sống có hạ tầng kinh tế, xã hội cơ bản đầy đủ, nhất là điện, nước ngọt, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục.

Phát triển đô thị: Nghị quyết Đại hội XIII xác định, đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế đô thị. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hệ thống đô thị hài hòa, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương... Đổi mới và nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị; phát triển đô thị có tầm nhìn dài hạn; hình thành một số chuỗi đô thị thông minh tại các khu vực kinh tế trọng điểm phía Bắc, phía Nam và miền Trung; từng bước kết nối với mạng đô thị thông minh trong khu vực và thế giới; xây dựng các đô thị theo hướng đô thị xanh, văn minh, có bản sắc và có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực của phát triển. Cơ bản hoàn thành xây dựng hệ thống hạ tầng khung của các đô thị trung tâm cả nước và các vùng đồng bộ, hiện đại, đủ năng lực phục vụ và các công trình giao thông kết nối các đô thị.

Xây dựng nông thôn mới: Nghị quyết Đại hội XIII xác định, thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, kết nối chặt chẽ xây dựng nông thôn mới với quá trình đô thị hóa. Thu hút mạnh mẽ các doanh nghiệp

đầu tư vào khu vực nông thôn để xây dựng liên kết theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh thực hiện Chương trình “mỗi xã một sản phẩm” gắn với xây dựng thương hiệu, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm. Tập trung xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là rác thải, nước thải. Tích hợp một số chương trình đầu tư đang triển khai trên địa bàn nông thôn vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, vấn đề xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định vấn đề mới, cốt lõi là:

Phát triển đầy đủ và đồng bộ thị trường các yếu tố sản xuất, nhất là các thị trường quyền sử dụng đất, khoa học, công nghệ. Bảo đảm đầy đủ quyền tự do, an toàn trong hoạt động kinh doanh; huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo nguyên tắc thị trường. Xây dựng, hoàn thiện khung khổ pháp lý, thử nghiệm cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, kinh tế số, phát triển các mô hình kinh tế mới, khởi nghiệp sáng tạo, cung cấp dịch vụ công, quản lý và bảo vệ môi trường... Nhà nước thực hiện tốt chức năng xây dựng và quản lý thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, phân bổ nguồn lực phát triển theo cơ chế thị trường. Bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh, thực thi hợp đồng của người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Sử dụng thể chế, các nguồn lực, công cụ điều tiết, cơ chế, chính sách phân phối, phân phối lại để phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội và bảo vệ môi trường.

Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp và cộng đồng trong tham gia xây dựng, phản biện và giám sát thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách của Nhà nước. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mặt trận và các đoàn thể nhân dân để thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng chính quyền các cấp.

Cải cách thủ tục hành chính một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch.

Xây dựng nhanh nền hành chính hiện đại, dựa trên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tính chuyên nghiệp cao, có năng lực sáng tạo, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện phương thức, công cụ quản lý nhà nước chủ yếu bằng điều tiết gián tiếp, tăng cường hậu kiểm; giảm tối đa rủi ro pháp lý và chi phí tuân thủ đối với người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử, tiến tới chính phủ số, trong đó tập trung phát

triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn, nhất là dữ liệu về dân cư, y tế, giáo dục, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, nhà ở, phục vụ kịp thời, hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân. Thực hiện chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số. Phân đấu đến năm 2030, hoàn thành xây dựng chính phủ số, đứng trong nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới và xếp thứ ba trong khu vực ASEAN về chính phủ điện tử, kinh tế số.

Đổi mới mạnh mẽ phân cấp, phân quyền, ủy quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Củng cố, hoàn thiện hệ thống chính quyền địa phương; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa Trung ương và địa phương. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế địa phương và kinh tế vùng trên cơ sở phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, địa phương. Đổi mới phân cấp ngân sách nhà nước, phân định rõ nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách theo hướng tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, đồng thời bảo đảm tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, khuyến khích và thúc đẩy sáng tạo của chính quyền địa phương.

2.2. Thực trạng giảng dạy lĩnh vực kinh tế - xã hội trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu hiện nay

Lĩnh vực kinh tế - xã hội thời kỳ đổi mới trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam được thể hiện qua hai nội dung: Đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa. Trong mỗi nội dung, giảng viên đều chuyển tải tới sinh viên cách tiếp cận những vấn đề cơ bản của: Mục tiêu, quan điểm; định hướng; kết quả và nguyên nhân. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, nội dung mục tiêu: Đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa được giảng viên lý luận chính trị tiếp cận theo Nghị quyết Đại hội XI, XII của Đảng để chuyển tải tới sinh viên. Điểm chung trong mục tiêu cơ bản phát triển kinh tế đất nước trong môn Đường lối cách mạng của Đảng đều xác định: “*Từ nay đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại theo định hướng Xã hội chủ nghĩa*” [1, tr.124], “*hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa phải hoàn thành cơ bản vào năm 2020*” [1, tr.158].

Thứ hai, nội dung quan điểm, định hướng lĩnh vực kinh tế trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam được giảng viên tiếp cận theo Nghị

quyết Đại hội XI, XII của Đảng để chuyển tải tới sinh viên, nội dung cơ bản được xác định:

Đối với đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhấn mạnh đến việc gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường; gắn với phát triển kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế; lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững; khoa học và công nghệ là nền tảng và động lực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tăng trưởng kinh tế đi đôi với sự phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội...

Đối với đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa, nhấn mạnh đến vấn đề nhận thức đầy đủ, tôn trọng và vận dụng các quy luật khách quan về kinh tế thị trường theo thông lệ quốc tế và Việt Nam; bảo đảm tính đồng bộ giữa các bộ phận cấu thành của thể chế kinh tế; nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo...

Thứ ba, nội dung đánh giá, đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đều thấy được những thành tựu đã đạt được, chỉ ra nguyên nhân của thành tựu đó. Đồng thời, Đảng ta đã chỉ ra những hạn chế, nguyên nhân hạn chế. Tuy nhiên, cách đánh giá này mới chỉ tiếp cận theo nhiệm kỳ, chưa mang tính tổng thể, toàn diện như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Về cơ bản, đường lối kinh tế trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam đã chuyển tải thông điệp quan trọng đến sinh viên, giúp sinh viên nhận thức sâu sắc về đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa. Qua đó, sinh viên định hướng được việc nhận thức con đường làm giàu, phát triển bản thân, góp phần xây dựng quê hương, đất nước theo đúng đường lối của Đảng. Tuy nhiên, trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về lĩnh vực kinh tế chứa đựng nhiều điểm mới, cốt lõi, nổi bật cả về nội dung và cách trình bày, được khái quát trong các phần về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; về công nghiệp hóa, hiện đại hóa; về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế... cần được bổ sung ở môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Cho nên, trong quá trình chuyển tải thông điệp đường lối kinh tế của Đảng ta tới sinh viên, giảng viên lý luận chính trị cần vận dụng linh hoạt, phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

2.3. Vận dụng một số nội dung mới, cốt lõi trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về kinh tế - xã hội vào giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu

Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội là vấn đề trọng tâm trong công cuộc đổi mới, phát triển toàn diện đất nước. Vì vậy, giảng dạy đường lối kinh tế của Đảng cho đối tượng sinh viên ở Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu đòi hỏi giảng viên lý luận chính trị phải có cách thức linh hoạt trong việc kết hợp những kiến thức sẵn có trong giáo trình với những vấn đề mới, cốt lõi từ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, khi giảng dạy mục tiêu phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở tiếp nối mục tiêu của Đảng trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhận diện những điểm mới, cốt lõi như đã trình bày ở trên, giảng viên cần xác định mục tiêu tổng quát của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào bài học. Đó là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [2, tr.111-112]. Đồng thời, giảng viên tổ chức cho sinh viên thảo luận, làm rõ mục tiêu cụ thể đã được Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra: Đến năm 2025: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Giảng viên yêu cầu sinh viên thảo luận làm rõ các tiêu chí: Vượt mức thu nhập trung bình thấp; thu nhập trung bình cao và phát triển, thu nhập cao. Sau khi sinh viên trình bày kết quả thảo luận, các nhóm tranh luận thì giảng viên đưa ra dẫn chứng để làm sáng tỏ các tiêu chí này. Cụ thể:

- Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp: Chỉ tiêu chủ yếu, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân 5 năm khoảng 6,5-7%; GDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt khoảng 4.700-5.000 USD. Ti trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt trên 25%; kinh tế số đạt khoảng 20% GDP; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp

(TFP) vào tăng trưởng đạt khoảng 45%. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm; tỉ lệ đô thị hóa khoảng 45%. Tỉ lệ bội chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 bình quân 3,7% GDP.

- Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao: Việt Nam phấn đấu đến năm 2030, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.500 USD.

- Trở thành nước phát triển, thu nhập cao: Theo Ngân hàng Thế giới (WB), kể từ năm 2016, WB chia thành 4 nhóm nước theo thu nhập: Nhóm nền kinh tế có thu nhập thấp (GNI trên đầu người ít hơn 995 USD); nhóm nền kinh tế có thu nhập trung bình thấp (GNI trên đầu người từ 996 USD đến 3.895 USD); nhóm nền kinh tế có thu nhập trung bình cao (GNI trên đầu người từ 3.896 USD đến 12.055 USD); nhóm nền kinh tế có thu nhập cao (GNI trên đầu người cao hơn 12.056 USD).

Như vậy, việc lồng ghép những điểm mới, cốt lõi trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng lĩnh vực kinh tế vào giảng dạy nội dung mục tiêu phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa sẽ giúp sinh viên có cách nhìn tổng thể, toàn diện sự phát triển kinh tế đất nước theo lộ trình được xác định cụ thể, rõ ràng hơn.

Thứ hai, trên cơ sở bám sát nội dung trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếp cận một số nội dung mới, cốt lõi ở trên, giảng viên chuyển tải tới sinh viên về quan điểm của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa cần vận dụng linh hoạt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào những vấn đề sau:

Đối với quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì điểm mới, cốt lõi của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khi giảng viên vận dụng giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng cần làm rõ vấn đề: “khởi nghiệp sáng tạo”; vấn đề “ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu của khoa học và công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”; vấn đề “chuyển đổi số trong phát triển kinh tế”. Qua đó, giảng viên định hướng cho sinh viên sự suy nghĩ, tìm tòi, nghiên cứu và hành động theo khả năng của mình.

Đối với những vấn đề mới, cốt lõi quan điểm về hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, khi vận dụng giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng, giảng viên cần chuyển tải tới sinh viên về “nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng Xã hội chủ nghĩa” [2, tr.128-129]... Giảng viên cần lí giải cụ thể về vai trò chủ đạo của kinh tế nhà

nước; kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố và phát triển; kinh tế tư nhân tại sao là động lực quan trọng để phát triển đất nước; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã – hội... Qua đó, sinh viên có sự hiểu biết và hành động thiết thực hơn về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Thứ ba, trên cơ sở bám sát những định hướng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa trong môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếp cận điểm mới, cốt lõi như đã nêu ở trên, khi chuyển tải kiến thức tới sinh viên, giảng viên cần đi sâu, nhấn mạnh những vấn đề sau:

Định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, giảng viên khi trình bày nội dung phát triển công nghiệp, cần giúp sinh viên hiểu rõ hơn về việc nâng cao tiềm lực khoa học - công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực của đất nước, tạo cơ sở đầy mạnh, phát triển kinh tế số. Trong định hướng phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân, giảng viên đi sâu phân tích việc xác định mối quan hệ giữa nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh bằng các biện pháp cụ thể như cơ chế chính sách phát triển, ưu tiên khoa học - công nghệ, gắn nông nghiệp với công nghiệp và thị trường. Về định hướng dịch vụ, giảng viên cần giải thích cho sinh viên thấy được sự cần thiết phải phát triển mạnh khu vực dịch vụ dựa trên nền tảng ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là các dịch vụ có giá trị gia tăng cao và vấn đề tổ chức cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại theo chuẩn mực quốc tế. Trong nội dung phát triển kinh tế biển, những điểm mới, cốt lõi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đòi hỏi giảng viên phải giải thích cho sinh viên thấy được vấn đề phát triển kinh tế biển được khẳng định thêm phát triển kinh tế biển gắn với an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế gắn với môi trường và phòng, chống thiên tai; phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế và đô thị ven biển. Trong phát triển kinh tế liên vùng, giảng viên cần chú trọng chuyển tải tới sinh viên nội dung để phát triển kinh tế vùng, liên vùng, cần xây dựng quy hoạch, tổ chức không gian lãnh thổ quốc gia một cách hợp lí, phát huy tốt nhất các lợi thế đặc thù của mỗi vùng, địa phương và tăng cường tính liên kết nội vùng và liên vùng để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, tạo không gian phát triển mới. Sau đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên liên hệ thực tiễn ở địa phương mình. Về phát triển đô thị, giảng viên phải giải thích cho sinh viên thấy được việc hoàn thiện thể chế phát triển đô thị và kinh tế đô thị, xây dựng đô thị văn minh, thông minh phù hợp với văn hóa vùng, miền; chú trọng phát huy vai trò, giá trị đặc trưng của các đô thị động lực phát triển

kinh tế quốc gia và cấp vùng, đô thị di sản, đô thị sinh thái, đô thị du lịch, đô thị khoa học; áp dụng công nghệ hiện đại để xây dựng đô thị văn minh, sinh thái...

Định hướng xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, điểm mới, cốt lõi trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đòi hỏi giảng viên chuyển tải đến sinh viên thông qua giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam về định hướng vai trò từng thành phần kinh tế. Cụ thể như sau:

Kinh tế nhà nước, là công cụ, lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, định hướng điều tiết dẫn dắt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục các khuyết tật của cơ chế thị trường.

Kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, các hợp tác xã, tổ hợp tác có vai trò cung cấp dịch vụ cho các thành viên; liên kết phối hợp sản xuất kinh doanh, bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện để các thành viên nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững. Tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã.

Kinh tế tư nhân, là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế và được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm, nhất là trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ được hỗ trợ thành các công ti, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao.

Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, là bộ phận quan trọng của kinh tế quốc dân, có vai trò lớn trong huy động nguồn vốn đầu tư, công nghệ, phương thức quản lí hiện đại, mở rộng thị trường xuất khẩu.

Ngoài ra, giảng viên phải giúp sinh viên nắm được điểm mới, cốt lõi trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về vấn đề phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường; phân biệt rõ phúc lợi, ưu đãi hiệu quả sản xuất kinh doanh; phát triển thị trường các yếu tố sản xuất để thị trường đóng vai trò quyết định trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực; vấn đề xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ tư, ngoài những điểm mới, cốt lõi về thành tựu, hạn chế; nguyên nhân thành tựu, hạn chế trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng ở lĩnh vực kinh tế - xã hội như đã trình bày ở trên, khi vận dụng vào trong bài giảng về đánh giá đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, giảng viên cần nhấn mạnh những vấn đề sau:

Về thành tựu và nguyên nhân dẫn đến thành tựu khi giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng đòi hỏi giảng viên chuyển tải tới sinh viên:

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được duy trì ở mức khá cao; tiềm lực, quy

mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên (tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 5 năm 2016-2020 đạt khoảng 6%/năm, riêng năm 2020 vẫn đạt 2,91%; GDP năm 2020 đạt 271,2 tỉ USD; năng suất lao động từ 4,3%/năm giai đoạn 2011-2016, lên 5,9%/năm giai đoạn 2016-2020); thu nhập bình quân đạt 2.779 USD năm 2020.

Việt Nam từ một trong những nước nghèo nhất trên thế giới trở thành quốc gia thu nhập trung bình thấp. Từ năm 2016 - 2019, Việt Nam đứng trong top 10 nước tăng trưởng cao nhất thế giới, là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất. Trong năm 2020, trong khi phần lớn các nước có mức tăng trưởng âm hoặc đi vào trạng thái suy thoái do tác động của đại dịch COVID-19, kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng 2,91%, góp phần làm cho GDP trong 5 năm (2016 - 2020) tăng trung bình 5,9%/năm, thuộc nhóm nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt cả về vật chất và tinh thần. Năm 2020, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 3.500 USD. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt cả về vật chất và tinh thần. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Thành tựu đạt được về kinh tế có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân bao trùm và quan trọng nhất là sự đoàn kết, thống nhất, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, kịp thời, có hiệu quả của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy đảng trong việc triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, giải quyết kịp thời, có hiệu quả nhiều vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; sự quản lí, điều hành quyết liệt của Chính phủ và chính quyền các cấp; sự nỗ lực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; sự tham gia tích cực và có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị; sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên; tinh thần lao động tích cực, cần cù, sáng tạo, trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân; sự ủng hộ của bạn bè quốc tế.

Việc tiếp cận những thông tin mới từ Đại hội XIII của Đảng về thành tựu và nguyên nhân dẫn đến thành tựu kinh tế - xã hội của đất nước sẽ giúp sinh viên củng cố niềm tin, niềm tự hào về con đường đi lên của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Về hạn chế và nguyên nhân của hạn chế khi giảng dạy môn đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam giảng viên cần chuyển tải tới sinh viên:

Quá trình phát triển kinh tế đất nước; kinh tế - xã hội

phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của đất nước và còn nhiều khó khăn, thách thức. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011 - 2020) và việc tạo nền tảng để đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa đạt được mục tiêu đề ra.

Hoàn thiện thể chế; đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; công nghiệp hoá, hiện đại hoá còn chậm, chưa tạo được chuyên biến căn bản về mô hình tăng trưởng; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao.

Nguyên nhân dẫn đến hạn chế là do chúng ta chưa tạo được nhiều cơ chế, chính sách, giải pháp có tính đột phá, đồng bộ để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, huy động mọi nguồn lực cho phát triển.

3. Kết luận

Vận dụng những điểm mới, cốt lõi lĩnh vực kinh tế - xã hội trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng vào giảng dạy đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm nâng cao nhận thức của sinh viên về đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng. Qua đó, sinh viên có sự hiểu biết tích cực và tin tưởng vào con đường đổi mới, phát triển đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo. Đồng thời, sinh viên tích cực hành động thiết thực trong rèn luyện, học tập và góp phần bảo vệ, thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách kinh tế do Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra.

Tài liệu tham khảo

- | | |
|---|---|
| <p>[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), <i>Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i>, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[2] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I</i>, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[3] Báo Quân đội Nhân dân Việt Nam, (2021), <i>Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trình bày chuyên đề Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm</i>, https://www.qdnd.vn.</p> <p>[4] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2016), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII</i>, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.</p> | <p>[5] Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), <i>Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030</i>, https://tulieuvankien.dangcongsan.vn.</p> <p>[6] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập II</i>, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[7] Hội đồng Lý luận Trung ương (2021), <i>Những điểm mới trong các Văn kiện Đại hội XIII của Đảng</i>, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[8] Nguyễn Việt Thông, (2021), <i>Những nội dung cốt lõi, những vấn đề mới trong các Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng</i>, Hà Nội.</p> |
|---|---|

APPLYING SOME NEW AND CORE CONTENTS IN THE DOCUMENT OF THE 13TH PARTY CONGRESS INTO TEACHING THE SOCIO-ECONOMIC MODULE DURING THE RENOVATION PERIOD IN THE REVOLUTIONARY GUIDELINES OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM FOR STUDENTS AT BA RIA - VUNG TAU COLLEGE OF EDUCATION

Nguyen Van Trang

Email: trangcdspvt@yahoo.com.vn
 Ba Ria - Vung Tau College of Education
 689 Cach Mang Thang Tam, Ba Ria city,
 Ba Ria - Vung Tau province, Vietnam

ABSTRACT: *The Resolution of the 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam determines the orientation of the country's development and the important leadership methods of the Party, demonstrating the will and the role of the Party in various fields of social life. Therefore, after the resolution is issued, putting it into practice is an important and key task. In this article, the author applies the new and core contents in the socio-economic field in the Resolution of the 13th National Congress of the Party during the Renovation period in teaching the subject of the Revolutionary guidelines of the Communist Party of Vietnam for students at Ba Ria - Vung Tau College of Education.*

KEYWORDS: Resolution, Communist Party of Vietnam, teaching, guidelines, students.